



**HUNG THINH  
INCONS**

XÂY ĐÁP NHỮNG ƯỚC MƠ

# PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

**HTINCONS.2020.01**

**CÔNG TY CỔ PHẦN HƯNG THỊNH INCONS**

*(Kèm theo Nghị quyết số 05 /NQ-HĐQT/2020 ngày 16 tháng 01 năm 2020)*

Tháng 01 năm 2020



## MỤC LỤC

1.	THÔNG TIN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH .....	3
2.	MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU.....	3
3.	CÁC TÀI LIỆU VÀ VĂN BẢN PHÁP LÝ CHỨNG MINH DOANH NGHIỆP ĐÁP ỨNG TỪNG ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU .....	3
4.	ĐIỀU KIỆN, ĐIỀU KHOẢN CỦA TRÁI PHIẾU DỰ KIẾN PHÁT HÀNH; ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC ĐỢT PHÁT HÀNH .....	4
5.	ĐIỀU KIỆN, ĐIỀU KHOẢN VỀ VIỆC MUA LẠI TRÁI PHIẾU TRƯỚC HẠN.....	7
6.	MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CỦA DOANH NGHIỆP TRONG 03 NĂM LIÊN KÈ TRƯỚC NĂM PHÁT HÀNH VÀ SỰ THAY ĐỔI SAU KHI PHÁT HÀNH .....	7
7.	TÌNH HÌNH THANH TOÁN GÓC, LÃI TRÁI PHIẾU ĐÃ PHÁT HÀNH TRONG 03 NĂM LIÊN TIẾP TRƯỚC ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU .....	7
8.	Ý KIẾN KIỂM TOÁN ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	8
9.	PHƯƠNG THỨC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU .....	8
10.	PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN GÓC, LÃI TRÁI PHIẾU .....	8
11.	KẾ HOẠCH SỬ DỤNG NGUỒN VỐN THU ĐƯỢC TỪ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU.....	8
12.	KẾ HOẠCH BỐ TRÍ NGUỒN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN GÓC, LÃI TRÁI PHIẾU .....	9
13.	CAM KẾT CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH.....	9
14.	CAM KẾT VỚI CHỦ SỞ HỮU TRÁI PHIẾU .....	9
15.	ĐIỀU KHOẢN VỀ ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ .....	9
16.	ĐIỀU KHOẢN VỀ GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU .....	10
17.	QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU .....	10
18.	QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH .....	10
19.	TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CUNG CẤP DỊCH VỤ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU.....	10

## 1. THÔNG TIN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN HUNG THỊNH INCONS (sau đây gọi là “Công ty” hoặc “Tổ chức Phát hành”)**
- Tên tiếng Anh : HUNG THINH INCONS JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt : HUNG THINH INCONS
- Trụ sở chính : 53 Trần Quốc Thảo, Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
- Số điện thoại : (+84 28) 73075888 Fax: (+84 28) 38249545
- Vốn điều lệ : 330.622.210.000 (Ba trăm ba mươi tỷ sáu trăm hai mươi hai triệu hai trăm mười nghìn) đồng
- Giấy : **Số 0305371707** do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp lần đầu  
CNĐKDN: ngày 28/08/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 14/01/2020

## 2. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Số tiền thu được từ việc phát hành Trái phiếu nhằm mục đích tăng quy mô vốn hoạt động và thực hiện các chương trình, kế hoạch kinh doanh của Tổ chức Phát hành.

## 3. CÁC TÀI LIỆU VÀ VĂN BẢN PHÁP LÝ CHỨNG MINH DOANH NGHIỆP ĐÁP ỨNG TỪNG ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Tổ chức Phát hành dự kiến phát hành Trái phiếu căn cứ trên cơ sở các văn bản pháp lý sau:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 quy định về việc phát hành Trái phiếu doanh nghiệp.
- Điều lệ của Tổ chức Phát hành.

Theo quy định tại Điều 10 của Nghị định 163/2018/NĐ-CP thì doanh nghiệp chỉ được phát hành trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền theo hình thức chào bán riêng lẻ khi đáp ứng được đầy đủ các điều kiện sau:

Stt	Các điều kiện phát hành	Đáp ứng
1	Doanh nghiệp phát hành là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.	Tổ chức Phát hành được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận ĐKDN số <b>0305371707</b> do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 28/08/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 14/01/2020.
2	Có thời gian hoạt động tối thiểu từ 01 năm kể từ ngày được cấp lần đầu Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.	

- |   |   |  |
|---|---|--|
| 3 | Báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định.  | Báo cáo tài chính năm 2018 và 6 tháng 2019 (bao gồm riêng lẻ và hợp nhất) được kiểm toán bởi Công ty TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM và kiểm toán viên ký báo cáo tài chính được kiểm toán là tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của đơn vị có lợi ích công chúng năm 2020 theo Quyết định số 2155/QĐ-BTC ngày 15/11/2018 của Bộ Tài Chính.   |
| 4 | Đảm bảo tuân thủ giới hạn về số lượng nhà đầu tư khi phát hành, giao dịch trái phiếu theo quy định tại khoản 2 Điều 4 và khoản 8 Điều 6 Nghị định 163/2018/NĐ-CP. | Phương án phát hành Trái phiếu doanh nghiệp đã được Hội đồng quản trị của Tổ chức Phát hành thông qua, theo đó:<br>+ Giới hạn về số lượng nhà đầu tư: trái phiếu doanh nghiệp được phát hành cho dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và không sử dụng phương tiện thông tin đại chúng hoặc Internet.<br>+ Giao dịch trái phiếu: Trái phiếu doanh nghiệp bị hạn chế giao dịch trong phạm vi dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong vòng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành. |
| 5 | Phương án phát hành trái phiếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt và chấp thuận theo quy định tại Điều 14 Nghị định 163/2018/NĐ-CP.                                 |  |
| 6 | Thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu.  | Tổ chức Phát hành thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản thanh toán liên quan đến các trái phiếu đã phát hành trong 3 (ba) năm liền kề trước đợt phát hành Trái phiếu này.  |

#### 4. ĐIỀU KIỆN, ĐIỀU KHOẢN CỦA TRÁI PHIẾU DỰ KIẾN PHÁT HÀNH; ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC ĐỢT PHÁT HÀNH

1. Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons
2. Loại hình doanh nghiệp : Công ty Cổ phần
3. Tên Trái phiếu : Trái phiếu Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons
4. Mã Trái phiếu : HTINCONS.2020.01
5. Hình thức : Trái phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ.
6. Phương thức phát hành : Trái phiếu được chào bán riêng lẻ cho dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, và được chào bán thông qua đại lý phát hành.
7. Loại hình Trái phiếu : Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và

được bảo đảm bằng tài sản.

8. Đồng tiền phát hành và thanh toán : Đồng Việt Nam
9. Kỳ hạn Trái phiếu : Dự kiến 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày phát hành.
10. Mệnh giá Trái phiếu : 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng)
11. Tổng khối lượng dự kiến phát hành : 3.000.000.000 (Ba triệu) trái phiếu.
12. Giá chào bán : 100% mệnh giá
13. Tổng giá trị dự kiến phát hành : 300.000.000.000 (Ba trăm tỷ) đồng.
14. Số lượng đợt phát hành : 01 (Một) đợt
15. Thời gian phát hành dự kiến : Năm 2020
16. Thời gian đáo hạn dự kiến : Năm 2021
17. Kỳ trả lãi Trái phiếu : Lãi Trái phiếu dự kiến được trả định kỳ mỗi 3 tháng.
18. Lãi suất Trái phiếu : - Đối với năm thứ nhất kể từ Ngày Phát Hành: lãi suất áp dụng là 11%/năm;  
- Đối với năm thứ hai kể từ Ngày Phát Hành: lãi suất áp dụng là:  
(a) Tổng của (i) 4,1%/năm và (ii) Lãi Suất Tham Chiếu của Kỳ Tính Lãi đó; Và  
(b) Không thấp hơn 11%/năm

Trong đó:

“**Lãi Suất Tham Chiếu**” đối với mỗi Kỳ Tính Lãi, có nghĩa là trung bình cộng của lãi suất tiền gửi tiết kiệm 12 tháng bằng đồng Việt Nam (trả lãi cuối kỳ) áp dụng cho khách hàng cá nhân do Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (Sở giao dịch), Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Sở giao dịch), Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (Sở giao dịch) công bố vào (và trước thời điểm 11:00 sáng) ngày xác định lãi suất của Kỳ Tính Lãi đó.

“**Kỳ Tính Lãi**” có nghĩa là mỗi giai đoạn kéo dài 03 (ba) tháng liên tục từ Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn.

537  
ĐNG  
Ổ P  
IG  
NC  
TP

19. Ngày hoàn trả cuối cùng nợ gốc Trái phiếu : Trừ khi được mua lại hoặc hủy bỏ trước hạn theo các điều khoản và điều kiện của Trái phiếu, toàn bộ nợ gốc trái phiếu sẽ đáo hạn và được thanh toán bằng mệnh giá vào ngày đáo hạn.
20. Giao dịch trái phiếu : Trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành Trái phiếu chỉ được giao dịch trong phạm vi dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
21. Biện pháp đảm bảo : Việc thanh toán và hoàn trả số tiền gốc, lãi và các khoản thanh toán khác theo hoặc liên quan đến Trái phiếu tại từng thời điểm được bảo đảm bằng biện pháp thế chấp, cầm cố tài sản (sau đây được gọi chung là “*Tài Sản Bảo Đảm*”).
- Chi tiết về các Tài Sản Bảo Đảm
- (i) Cổ phần CTCP Hưng Thịnh Land do các cổ đông CTCP Hưng Thịnh Land sở hữu;
- (ii) Các tài sản bảo đảm khác (nếu có).
- Thông tin cụ thể về tài sản bảo đảm và biện pháp đảm bảo được nêu chi tiết tại Các Điều kiện của Trái phiếu.
22. Phương án sử dụng tiền thu được : Khoản tiền thu được từ phát hành Trái phiếu doanh nghiệp được dùng để tăng quy mô vốn hoạt động và thực hiện các chương trình, kế hoạch kinh doanh của Tổ chức Phát hành.
23. Kế hoạch bố trí nguồn và phương thức thanh toán gốc, lãi Trái phiếu : Nguồn thu từ hoạt động kinh doanh và các nguồn thu từ hoạt động khác của Tổ chức Phát hành.
24. Tổ chức Tư vấn phát hành và Đại lý phát hành : Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt (TVSI)
25. Đại lý đăng ký lưu ký và Đại lý thanh toán: : Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt (TVSI)
26. Đại lý Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm : Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (VCB) – Chi Nhánh Tân Định
27. Đại lý Quản Lý Tài khoản : Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (VCB) – Chi Nhánh Tân Định
28. Địa điểm phát hành : Việt Nam
29. Thuế : Toàn bộ các khoản thanh toán liên quan đến Trái phiếu sẽ được thực hiện sau khi khấu trừ thuế trong trường hợp pháp luật Việt Nam quy định.

30. Luật điều chỉnh : Luật Việt Nam.

**5. ĐIỀU KIỆN, ĐIỀU KHOẢN VỀ VIỆC MUA LẠI TRÁI PHIẾU TRƯỚC HẠN**

Tổ Chức Phát Hành phải mua lại Trái phiếu theo yêu cầu của Người sở hữu Trái phiếu khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm quy định chi tiết tại Điều Khoản Điều Khoản Trái phiếu.

**6. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CỦA DOANH NGHIỆP TRONG 03 NĂM LIÊN KÈ TRƯỚC NĂM PHÁT HÀNH VÀ SỰ THAY ĐỔI SAU KHI PHÁT HÀNH**

a. Báo cáo tài chính Công ty mẹ

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	2016	2017	2018	6 tháng 2019	Kế hoạch 2020 (Dự kiến sau khi phát hành)
1	Vốn chủ sở hữu	275.690	470.941	612.632	641.640	754.133
2	Hệ số nợ/VCSH	5,12	3,12	3,02	3,0	4,0
3	Lợi nhuận sau thuế	50.306	120.251	196.704	79.977	200.490
4	Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	25,57%	31,68%	36,31%	12,75%	29,34%

Nguồn: Báo cáo tài chính riêng lẻ năm 2017, 2018 và 6 tháng năm 2019 đã được kiểm toán của Tổ chức Phát hành

b. Báo cáo tài chính hợp nhất

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	2016	2017	2018	6 tháng 2019	Kế hoạch 2020 (Dự kiến sau khi phát hành)
1	Vốn chủ sở hữu	287.691	478.600	606.167	628.819	737.717
2	Hệ số nợ/ VCSH	4,90	7,07	5,53	5,6	6,6
3	Lợi nhuận sau thuế	50.806	109.750	182.579	73.621	190.538
4	Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	25,06%	28,64%	33,66%	11,92%	28,36%

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017, 2018 và 6 tháng năm 2019 đã được kiểm toán của Tổ chức Phát hành

**7. TÌNH HÌNH THANH TOÁN GÓC, LÃI TRÁI PHIẾU ĐÃ PHÁT HÀNH TRONG 03 NĂM LIÊN TIẾP TRƯỚC ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU**

Tổ chức Phát hành thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản thanh toán liên quan đến các trái phiếu đã phát hành trong 3 (ba) năm liền kề trước đợt phát hành Trái phiếu này.

## 8. Ý KIẾN KIỂM TOÁN ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Căn cứ báo cáo tài chính 6 tháng năm 2019 của Tổ chức Phát hành đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM, theo đó ý kiến của kiểm toán viên như sau:

- Báo cáo tài chính riêng 6 tháng năm 2019

*“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng giữa niên độ đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng giữa niên độ của Công ty vào ngày 30 tháng 6 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng giữa niên độ và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng giữa niên độ cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng giữa niên độ”.*

- Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng năm 2019

*“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất giữa niên độ của Nhóm Công ty vào ngày 30 tháng 6 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ”.*

## 9. PHƯƠNG THỨC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Trái phiếu được chào bán riêng lẻ cho dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và được chào bán thông qua đại lý phát hành.

## 10. PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN GỐC, LÃI TRÁI PHIẾU

- Phương thức thanh toán lãi Trái phiếu: Lãi Trái phiếu được trả định kỳ mỗi 03 tháng thông qua Đại lý Đăng ký Lưu ký và Đại lý Thanh toán là Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt.
- Phương thức thanh toán gốc Trái phiếu: Trừ khi được mua lại hoặc hủy bỏ trước hạn theo các điều khoản và điều kiện của Trái phiếu, toàn bộ Trái phiếu sẽ đáo hạn và được thanh toán bằng mệnh giá vào ngày đáo hạn thông qua Đại lý Đăng ký Lưu ký và Đại lý Thanh toán là Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt.

## 11. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG NGUỒN VỐN THU ĐƯỢC TỪ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Khoản tiền thu được từ phát hành Trái phiếu doanh nghiệp được dùng để tăng quy mô vốn hoạt động và thực hiện các chương trình, kế hoạch kinh doanh của Tổ chức Phát hành.



## **12. KẾ HOẠCH BỐ TRÍ NGUỒN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN GỐC, LÃI TRÁI PHIẾU**

Nguồn thu từ hoạt động kinh doanh và các nguồn thu từ hoạt động khác của Tổ chức Phát hành để thực hiện thanh toán gốc, lãi Trái phiếu.

Phương thức thanh toán gốc, lãi Trái phiếu: Xem tại Mục 10 của phương án này.

## **13. CAM KẾT CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH**

Tổ chức phát hành cam kết tuân thủ công bố thông tin liên quan đến việc phát hành Trái phiếu riêng lẻ năm 2020 theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 của Chính phủ về phát hành Trái phiếu doanh nghiệp và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

## **14. CAM KẾT VỚI CHỦ SỞ HỮU TRÁI PHIẾU**

### **1. Người sở hữu Trái phiếu có các quyền sau:**

- Quyền tự do chuyển nhượng Trái phiếu;
- Quyền sử dụng Trái phiếu để chiết khấu, làm tài sản đảm bảo, tặng, cho, để lại thừa kế và tham gia các quan hệ dân sự / thương mại / tín dụng khác.
- Được cập nhật vào danh sách Trái chủ của Tổ chức phát hành và được cấp Giấy xác nhận sở hữu Trái phiếu (khi có yêu cầu).
- Được Tổ chức phát hành thanh toán gốc, lãi và các khoản thanh toán khác theo Trái phiếu đúng hạn.
- Các quyền khác theo các điều khoản và điều kiện cụ thể của đợt phát hành Trái phiếu.

### **2. Tổ chức phát hành cam kết thực hiện các nghĩa vụ sau:**

- Thanh toán gốc và lãi Trái phiếu đúng hạn.
- Tuân thủ quy định về mục đích sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán Trái phiếu.
- Tuân thủ quy định về công bố thông tin.
- Cung cấp thông tin cần thiết cho người sở hữu Trái phiếu.
- Các nghĩa vụ khác quy định trong các điều kiện và điều khoản cụ thể của đợt chào bán Trái phiếu.

## **15. ĐIỀU KHOẢN VỀ ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ**

- Trong vòng 10 ngày làm việc sau khi kết thúc đợt phát hành, Tổ chức phát hành sẽ thực hiện đăng ký, lưu ký Trái phiếu tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt để quản lý số lượng nhà đầu tư theo các quy định tại Hợp đồng Đại lý đăng ký lưu ký và Đại lý thanh toán.
- Tổ chức lưu ký chỉ xác nhận quyền sở hữu Trái phiếu khi giao dịch đáp ứng quy định trong Phương án phát hành và tuân theo quy định của Pháp luật.

- Tổ chức lưu ký có trách nhiệm cung cấp thông tin về tình hình đăng ký, lưu ký Trái phiếu cho Sở Giao dịch chứng khoán theo quy định tại Khoản 2 Điều 30 Nghị định 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018.

## **16. ĐIỀU KHOẢN VỀ GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU**

Trái phiếu bị hạn chế giao dịch trong phạm vi dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong vòng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành. Từ năm thứ 2 trở đi, Trái phiếu được tự do chuyển nhượng theo quy định của pháp luật

## **17. QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU**

- Được Tổ chức phát hành Trái phiếu thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái phiếu khi đến hạn và bảo đảm việc thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo các điều kiện, điều khoản của Trái phiếu khi phát hành.
- Được dùng Trái phiếu để chuyển nhượng, cho, tặng, để lại, thừa kế, chiết khấu và sử dụng Trái phiếu làm tài sản đảm bảo trong các quan hệ dân sự và quan hệ thương mại theo quy định của pháp luật.
- Nhà đầu tư có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ và đúng hạn tiền mua Trái phiếu theo cam kết.

## **18. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

- Tuân thủ quy định của Nghị định 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 về điều kiện phát hành, phương án phát hành, hồ sơ phát hành, công bố thông tin, chế độ báo cáo theo quy định của Pháp luật.
- Phân bổ, quản lý, sử dụng vốn từ phát hành Trái phiếu đúng mục đích theo quy định tại Nghị định 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 và phương án phát hành Trái phiếu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái phiếu khi đến hạn cho chủ sở hữu Trái phiếu.
- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin đã công bố và báo cáo tài chính; thực hiện chế độ quản lý tài chính, báo cáo và kế toán thống kê theo quy định của pháp luật.
- Tổ chức phát hành được nhận và sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành Trái phiếu năm 2020 theo đúng quy định tại phương án phát hành và các quy định của Pháp luật

## **19. TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CUNG CẤP DỊCH VỤ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU**

- Tổ chức tư vấn phát hành, đại lý phát hành:
  - + Thực hiện cung cấp dịch vụ tư vấn phát hành, đại lý phát hành cho Tổ chức phát hành Trái phiếu theo hợp đồng cung cấp dịch vụ đã ký kết.
  - + Tuân thủ quy định về giới hạn số lượng nhà đầu tư theo quy định, tuân thủ quy định về điều kiện phát hành và hồ sơ phát hành theo quy định tại Nghị định 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018.

- + Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định tại Nghị định 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018.
- Đại lý đăng ký lưu ký và Đại lý thanh toán:
  - + Thực hiện lưu ký Trái phiếu doanh nghiệp, cung cấp thông tin và quản lý số lượng nhà đầu tư sở hữu Trái phiếu theo Nghị định 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018.
  - + Thực hiện cung cấp thông tin định kỳ về tình hình lưu ký Trái phiếu doanh nghiệp và việc sở hữu Trái phiếu doanh nghiệp của các nhà đầu tư cho Sở Giao dịch chứng khoán theo quy định.
  - + Thực hiện quyền và nghĩa vụ theo hợp đồng cung cấp dịch vụ đã ký kết và quy định của pháp luật.
- Đại lý quản lý Tài sản bảo đảm: Có trách nhiệm và nghĩa vụ theo Hợp đồng quản lý Tài sản bảo đảm và các văn bản có liên quan.
- Đại lý quản lý Tài khoản: Có trách nhiệm và nghĩa vụ theo Hợp đồng quản lý tài khoản và các văn bản có liên quan.
- Đại diện sở hữu Trái phiếu:
  - + Thay mặt Người sở hữu Trái phiếu thực hiện mọi quyền, quyền hạn và thẩm quyền theo các điều kiện và điều khoản Trái phiếu, và các văn bản có liên quan
  - + Giám sát việc tuân thủ và/hoặc xử lý đối với các cam kết, nghĩa vụ, trách nhiệm và nhiệm vụ của Tổ chức phát hành;
  - + Các nhiệm vụ khác theo quy định tại hợp đồng cung cấp dịch vụ đã ký kết và quy định của pháp luật.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 01 năm 2020

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN ĐÌNH TRUNG**

